

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH P

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 07/2021/HSST

Ngày: 03-02-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH P

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Viết Tú

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Hồng Canh

Ông Đỗ Minh Thân

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Hoa - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P tham gia phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 02 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Việt H, sinh năm 2002 tại xã U, huyện N, tỉnh P; Nơi cư trú: Khu 02, xã U, huyện N, tỉnh P; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh H1 và bà Đặng Thị T; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/11/2020 đến ngày 01/12/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Minh H1, sinh năm 1974; Địa chỉ: Khu 2, xã U, huyện N, tỉnh P. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 15 phút, ngày 25/11/2020, tại đường tỉnh lộ 316 thuộc khu 12, xã Đ, huyện T, tỉnh P, tổ công tác của Công an huyện T phối hợp cùng chính quyền địa phương xã Đ phát hiện 01 xe ô tô biển kiểm soát 20A- 119.xx nhãn hiệu KIA MORNING, loại ô tô 04 chỗ ngồi, màu sơn trắng có biểu hiện nghi vấn do Dư Thanh Y, sinh năm 1992, ở khu 2, xã U, huyện N, tỉnh P điều khiển. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra trên xe ô tô, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Việt H sinh năm 2002 (ở khu 2, xã U, huyện N, tỉnh P) đang có hành vi tàng trữ hàng cấm. H tự nguyện giao nộp 01 (một) bao tải có màu trắng, bên trong có chứa 04 (bốn) khối hộp hình chữ nhật, trong đó có 01 (một) khối bên ngoài được bọc lớp giấy in họa tiết, hoa văn nhiều màu sắc có chữ nước ngoài, một mặt của khối hộp có chữ và số “KS4-4911L”, tại một góc vuông của khối hộp có một đoạn dây dẫn màu xanh; 03 (ba) khối hộp còn lại đều có

đặc điểm: bên ngoài mỗi khối hộp đều được bọc lớp giấy có in họa tiết, hoa văn nhiều màu sắc và có chữ nước ngoài, một mặt của mỗi khối đều có chữ và số “KS4-4910”, tại 01 góc vuông của mỗi khối đều có một đoạn dây dẫn màu xanh. H khai 04 khối hộp trên là pháo nổ, H tàng trữ để sử dụng; tiền hành thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J6 màu bạc có số Imei: (khe 1): 358465095272558; Imei (khe 2): 358466095272556 kèm theo 01 thẻ sim số 0356.665.007 và số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Thu giữ của Dư Thanh Y 01 xe ô tô biển kiểm soát 20A- 119.xx kèm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007523 đứng tên chủ xe là Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Thái Nguyên do Công an tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 26/3/2015, 01 giấy phép lái xe số 250182013499 do Sở giao thông vận tải tỉnh P cấp cho Dư Thanh Y có giá trị đến ngày 14/9/2028; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số KD3658913 cấp cho xe ô tô biển số 20A-119.xx và 01 giấy bán xe ô tô ghi ngày 28/10/2020. Tổ công tác của Công an huyện T đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong (04 khối hộp hình chữ nhật) theo quy định của pháp luật, đồng thời dẫn giải các đối tượng về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để tiến hành điều tra làm rõ.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Việt H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không thu giữ được đồ vật gì có liên quan đến pháo nổ.

Ngày 25/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành trưng cầu giám định vật chứng (là 04 khối hộp hình chữ nhật) đã thu giữ của Nguyễn Việt H. Tại bản kết luận giám định số 1191/KLGD ngày 30/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P kết luận:

*“04 khối hình trụ chữ nhật, bên trong mỗi khối hộp đều có 49 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu nâu, được liên kết với nhau bằng dây dẫn màu xám **đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ** (có chứa thuốc pháo; khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng của 04 khối hộp là 6,6 kg (sáu phẩy sáu kilogram).”*

Tại cơ quan điều tra Công an huyện T, Nguyễn Việt H đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do có nhu cầu sử dụng pháo nổ nên ngày 21/11/2020 Nguyễn Việt H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J6 màu bạc có số thuê bao 0356.665.007 (điện thoại của ông Nguyễn Minh H1, sinh năm 1974 - là bố đẻ H) lên mạng xã hội Facebook để tìm mua pháo nổ và thấy có địa chỉ Facebook là “Trần Yên” đăng thông tin có pháo nổ bán. H vào phần tin nhắn “Messenger” của tài khoản trên nhắn tin hỏi mua pháo nổ thì được trả lời bạn anh ta có pháo nổ bán, đồng thời có nhắn cho H số điện thoại 0997.989.470 và bảo nếu muốn mua pháo thì liên hệ với số điện thoại đó. H sử dụng điện thoại có số thuê bao 0356.665.007 gọi điện đến số thuê bao 0997.989.470 thì thấy một giọng nam giới, H hỏi mua pháo nổ thì người nam giới tự giới thiệu tên là Thắng, nhà ở huyện S và bảo H kết bạn qua “zalo” để nói chuyện. Sau khi kết bạn zalo, H thấy số điện thoại trên có nick zalo là “Chiến Thắng”. H đặt vấn đề muốn mua 06 dàn pháo loại 49 quả để sử dụng (đốt) vào dịp Tết nguyên đán năm 2021, người thanh niên tên “Thắng” bảo có và hẹn H đến ngày 25/11/2020 anh ta có chuyên giao hàng tại thị trấn A, huyện N thì anh ta sẽ có pháo bán cho H với giá 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng). H đồng ý. Chiều ngày 25/11/2020, H đang ở nhà thì nhận được điện thoại, tin nhắn zalo từ số điện thoại của Thắng hẹn và bảo H đi đến thị trấn A, huyện N để mua bán pháo. H đồng ý và thuê

anh Dư Thanh Y, làm nghề lái xe taxi ở cùng xã chở H đi thị trấn A, khi đi H chỉ bảo anh Y chở H đi có việc. Trên đường đi người thanh niên tên “Thắng” bảo H đi đến cây xăng số 28, xã Đ, huyện T để nhận pháo. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, anh Y chở H đến đoạn đường tỉnh lộ 316 giáp với cây xăng số 28 xã Đ thì H bảo anh Y dừng xe lại, H xuống xe, gọi điện thoại cho Thắng, Thắng bảo H đi bộ ngược lại về phía huyện T cách vị trí xe ô tô của anh Y dừng đỗ khoảng 15-20m thì H thấy có một người nam giới đeo khẩu trang, đội mũ bảo hiểm điều khiển xe mô tô, trên xe mô tô có chở 01 bao tải cói màu trắng đến vị trí H đứng và hỏi H có phải người mua pháo không, đồng thời anh ta giới thiệu tên là Thắng, (H không nhớ biển kiểm soát xe mô tô và đặc điểm nhận dạng của người thanh niên tên “Thắng”). H trả lời: “vâng em đây”. Thắng đưa cho H 01 bao tải cói màu trắng và bảo pháo ở trong bao tải, H cầm bao tải và biết rõ bên trong có chứa pháo nổ nên đã thanh toán cho Thắng số tiền 1.800.000 đồng, nhưng Thắng cho H 200.000 đồng để trả tiền taxi nên H cầm lại 200.000đ. Sau đó H cầm bao tải bên trong chứa pháo nổ và đi đến vị trí xe ô tô taxi của anh Y đang dừng đỗ để đi về thì bị tổ công tác của Công an huyện T phát hiện, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và niêm phong, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKSTT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh P truy tố bị cáo Nguyễn Việt H tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

** Căn cứ Điểm c, khoản 1, Điều 191; điểm i, s Khoản 1; Khoản 2, Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.*

** **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Việt H tội “Tàng trữ hàng cấm”.*

** **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Việt H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.*

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã U, huyện N, tỉnh P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 06/LCCT-VKSTT ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đối với bị cáo.

** Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo theo quy định tại Khoản 4, Điều 191 BLHS.*

** **Về vật chứng vụ án:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.*

- Tịch thu để tiêu hủy:

+ 6,1 kg (Sáu phẩy một ki lô gam) pháo cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong một hộp cát tông, bên ngoài hộp cát tông có dán

03 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P;

+ 01 bao tải gói màu trắng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam của bị cáo H.

- Trả lại cho ông Nguyễn Minh H1: 01 (một) chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy J6, IMEL (Khe 1): 358465095272558; IMEL (Khe 2): 358466095272556 bên trong lắp sim số 0356665007.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện T đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/02/2021.

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại chiếc xe ô tô taxi kiểm soát 20A - 119.xx nhãn hiệu KIA MORNING trên cùng toàn bộ giấy tờ xe ô tô, giấy phép lái xe ô tô cho anh Dư Thanh Y là hợp pháp.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo :

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Việt H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai nhận tại phiên tòa hôm nay đều thống nhất với nhau, phù hợp với nội dung vụ án và phù hợp với vật chứng thu giữ. Như vậy khẳng định: Hồi 18 giờ 15 phút ngày 25/11/2020, tại đường tỉnh lộ 316 thuộc khu 12, xã Đ, huyện T, tỉnh P, Nguyễn Việt H đã có hành vi tàng trữ trái phép 6.6kg (sáu phẩy sáu kilogam) pháo nổ với mục đích sử dụng đã bị Công an huyện T kiểm tra, phát hiện và thu giữ. Pháo nổ là mặt hàng bị cấm kinh doanh, sản xuất, lưu hành và sử dụng tại Việt Nam, nên hành vi tàng trữ pháo nổ của H đã phạm tội Tàng trữ hàng cấm quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Điểm c Khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự quy định

“1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam; ...”

[2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến trật tự quản lý độc quyền các chất cháy, nổ của Nhà nước, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà mọi hành vi xâm phạm đều bị xử lý nghiêm minh. Pháo nổ là loại hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh, sản xuất, lưu hành và sử dụng trên lãnh thổ Việt Nam do vậy cần phải xét xử nghiêm đối với bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thấy rằng:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy HĐXX áp dụng áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là “*Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải*” quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo có ông ngoại là người có công với Cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huân chương Kháng chiến hạng Ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên HĐXX áp dụng Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Từ sự phân tích trên, xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tính chất vụ án ít nghiêm trọng. Nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục để bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa lỗi lầm trở thành công dân tốt, mặt khác cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 4, Điều 191 BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên xét thấy bị cáo không có tài sản, sống phụ thuộc vào gia đình, không có chức vụ, không có nghề nghiệp, do vậy HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về vật chứng:

Đối với 6,1 kg (Sáu phẩy một ki lô gam) pháo còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong một hộp cát tông, bên ngoài hộp cát tông có dán 03 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P; 01 bao tải cói màu trắng; đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam, là tiền H đã dùng để mua pháo cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy J6, IMEL (Khe 1): 358465095272558; IMEL (Khe 2): 358466095272556, màu bạc bên trong lắp sim số 0356.665.007 là phương tiện liên lạc giữa H và người bán pháo, đây là điện thoại H mượn của bố để mình là ông Nguyễn Minh H1. Ông H1 không biết việc H dùng điện thoại di động của mình để liên lạc mua pháo nổ, tại phiên tòa ông H1 đề nghị được trả lại. Chiếc điện thoại kèm sim số nêu trên là tài sản hợp pháp của ông H1 nên cần được trả lại là phù hợp.

[5] Đối với chiếc xe ô tô taxi kiểm soát 20A - 119.xx nhãn hiệu KIA MORNING mà anh Y đã sử dụng để chở H đi mua pháo nổ, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe ô tô trên có nguồn gốc là xe của Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Thái Nguyên, Công ty đã bán lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Duy Hưng, sinh năm 1990 - là chủ Trung tâm mua bán ô tô Quang Minh ở khu 5, xã Thanh Hà, huyện Thanh Ba, tỉnh P. Ngày 28/10/2020 anh Hưng bán lại cho ông Dư Văn Hà (là bố đẻ anh Y), ông Hà mua xe về và giao cho anh Y sử dụng làm phương tiện chạy xe taxi (nay ông Hà ủy quyền cho anh Y đứng ra giải quyết sự việc có liên quan đến chiếc xe ô tô trên với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T). Chiều ngày 25/11/2020 khi chở H đi đến xã Đ, huyện T, anh Y

không biết việc H đi mua pháo nổ về để sử dụng. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Y trong vụ án này là phù hợp. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành tra cứu nguồn gốc chiếc xe ô tô trên và được Văn phòng Cơ quan CSĐT Bộ Công an trả lời: “*chưa phát hiện xe vật chứng nào có đặc điểm trùng với chiếc xe trên*”. Nay anh Y có đơn xin lại chiếc xe ô tô trên cùng toàn bộ giấy tờ xe, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại chiếc xe ô tô trên cùng toàn bộ giấy tờ xe ô tô, giấy phép lái xe ô tô cho anh Dư Thanh Y là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người thanh niên có tài khoản facebook là "Trần Yên" và người thanh niên tên "Thắng" có nick zalo là “Chiến Thắng” là người đã giới thiệu và cho H số điện thoại để liên lạc mua pháo nổ cũng như người đã bán cho H 04 (bốn) khối hộp hình chữ nhật bên trong có chứa pháo nổ (như lời khai của H): quá trình điều tra H khai không nhớ biển kiểm soát của xe mô tô, không quen biết, không nhớ đặc điểm nhận dạng của người thanh niên tên “Thắng” đã bán pháo nổ cho Hùng và cũng không biết người thanh niên có tài khoản facebook "Trần Yên" là ai và địa chỉ cụ thể ở đâu. Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tiến hành điều tra, xác minh và rà soát hệ thống camera giám sát của một số hộ dân cư sinh sống xung quanh khu vực cửa hàng xăng dầu số 28 xã Đ để xác định đặc điểm nhận dạng và truy tìm người thanh niên tên “Thắng” và tiến hành rà soát, truy tìm trên hệ thống các tài khoản Facebook, zalo trên. Tuy nhiên, đến nay không xác định được người sử dụng tài khoản facebook "Trần Yên" và người thanh niên tên Thắng có nick zalo “Chiến Thắng” là ai, ở đâu. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý đối với hai người thanh niên trên.

Đối với số tiền Hùng thuê xe taxi của anh Y, Hùng đã giả cho Y trước khi đi. Anh Y đã nhận đủ tiền và không có đề nghị gì khác

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án.

[7] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào: Điểm c, Khoản 1, Điều 191; Điểm i, s Khoản 1, Điều 51, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Việt H phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”

* **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Việt H **07 (bảy)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (*mười bốn*) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã U, huyện N, tỉnh P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 06/LCCT-VKSTT ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đối với bị cáo.

*** Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo theo quy định tại Khoản 4, Điều 191 BLHS cho bị cáo.

*** Về vật chứng vụ án:** Căn cứ vào Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy:

+ 6,1 kg (Sáu phẩy một ki lô gam) pháo cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong một hộp cát tông, bên ngoài hộp cát tông có dán 03 giấy niêm phong, trên mỗi giấy niêm phong có 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P;

+ 01 bao tải cói màu trắng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam của bị cáo Hùng.

- Trả lại cho ông Nguyễn Minh H1: 01 (một) chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy J6, IMEL (Khe 1): 358465095272558; IMEL (Khe 2): 358466095272556 bên trong lắp sim số 0356.665.007.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện T đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/02/2021.

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại chiếc xe ô tô taxi kiểm soát 20A - 119.xx nhãn hiệu KIA MORNING trên cùng toàn bộ giấy tờ xe ô tô, giấy phép lái xe ô tô cho anh Dư Thanh Y là hợp pháp.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Việt H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án; để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Huyện, tỉnh;
- THA.HS, Công an huyện;
- UBND xã U, huyện N (TB)
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu HS-VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Viết Tú

